



Ký bởi: TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP - CTCP
 Email: info@becamex.com.vn
 Ngày ký: 04.04.2022 10:14:39+07:00

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP - CTCP

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
 ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
 VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 Sở giao dịch chứng khoán TP HCM**

Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP
 Trụ sở chính: Số 8, đường Hùng Vương, Phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.
 Điện thoại: 0274 3822 655
 Fax: 0274 3822 713

Người công bố thông tin gồm:

1. Ông Nguyễn Văn Hùng - Chủ tịch HĐQT - Người đại diện pháp luật.
2. Ông Phạm Ngọc Thuận - Tổng giám đốc - Người đại diện pháp luật.

Địa chỉ: Số 8, đường Hùng Vương, Phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Điện thoại: 0274 3822 655
 Fax: 0274 3822 713

Loại thông tin công bố:

Định kỳ 24h 72h theo yêu cầu khác

Nội dung thông tin công bố:

Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty vào ngày 05/04/2022 tại đường dẫn: <http://www.becamex.com.vn> mục **Quan hệ cổ đông - công bố thông tin**.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Ngày 05 tháng 04 năm 2022

Người công bố thông tin

Tài liệu đính kèm:

- Tài liệu ĐHĐCĐ 2022

TỔNG GIÁM ĐỐC



PHẠM NGỌC THUẬN



BECOMEX

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP - CTCP

TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

2022



22040024

MỤC LỤC

Trang 4

Quy chế làm việc của đại hội

Trang 9

Báo cáo của Hội đồng quản trị

Trang 17

Báo cáo của Ban Kiểm soát

Trang 26

Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

Trang 30

Các tờ trình
trình Đại hội đồng cổ đông

Trang 40

Dự thảo Nghị quyết



CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Thời gian: **thứ 5 ngày 28 tháng 04 năm 2022**

Địa điểm: khách sạn Becamex – TP mới Bình Dương.

<u>THỜI GIAN</u>	<u>NỘI DUNG</u>	<u>Phụ trách</u>
8h30	I. Thủ tục khai mạc Đại hội đồng cổ đông	
	Tiếp đón đăng ký cổ đông	BTC
	Khai mạc Đại hội	
	- Tuyên bố lý do – Giới thiệu thành phần tham dự	MC
	- Báo cáo kiểm tra tư cách Cổ đông	BKS
	Giới thiệu và biểu quyết thông qua	
	- Chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	MC
	- Thành phần Chủ tọa đoàn, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu.	MC
	- Quy chế làm việc ĐHĐCĐ	MC
9h20	II. Báo cáo hoạt động của HĐQT, TGD, BKS tại Đại hội	
	1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị	HĐQT
	2. Báo cáo của Ban kiểm soát	BKS
	3. Báo cáo hoạt động của Tổng giám đốc	TGD
	4. Báo cáo các nội dung tờ trình: <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021; Báo cáo của HĐQT; Báo cáo của BKS. - Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022. - Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021; Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022. - Báo cáo việc phát hành trái phiếu năm 2021 và nhu cầu sử dụng vốn vay năm 2022. - Thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập năm 2022. 	HĐQT
10h30	III. Đại hội thảo luận và biểu quyết các nội dung tờ trình	
11h25	IV. Thủ tục kết thúc Đại hội	
	- Thông qua Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2022	TK



	- Bế mạc Đại hội	HĐQT
--	-------------------------	-------------

Bình Dương, ngày 28 tháng 04 năm 2022
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hùng





QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI



QUY CHẾ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP - CTCP

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP.

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự ĐHĐCĐ

1. Điều kiện tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Tổng Công ty hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ tại ngày chốt danh sách **28/03/2022**.

2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến tham dự Đại hội (sau đây gọi tắt là Cổ đông) cần mang theo các giấy tờ sau:

- Thông báo mời họp.
- Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu.
- Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

Sau khi xuất trình các giấy tờ nêu trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông, cổ đông đến dự Đại hội được nhận một thẻ biểu quyết (ghi họ và tên, mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đó), tài liệu họp.

b. Cổ đông được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại ĐHĐCĐ. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

c. Cổ đông tham dự Đại hội, sau khi nghe báo cáo các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

d. Cổ đông tham dự Đại hội có ý kiến thảo luận, cổ đông có thể đặt câu hỏi tại Bàn Thư ký trước giờ Đại hội tiến hành thảo luận 15 phút, Chủ tọa đại hội sẽ sắp xếp ưu tiên cho



các cổ đông tham dự Đại hội phát biểu theo thứ tự đăng ký, các ý kiến phát sinh sau trong quá trình tiến hành Đại hội sẽ được Chủ tọa đại hội ghi nhận, nếu đủ thời gian thì sẽ được giải đáp tại đại hội, nếu không đủ thời gian thì sẽ được giải đáp bằng văn bản gửi kèm báo cáo kết quả Đại hội đến địa chỉ đăng ký của cổ đông. Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu hoặc dừng ngay lời phát biểu nếu nội dung phát biểu không theo đúng chương trình nội dung nghị sự của Đại hội để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

e. Cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia biểu quyết tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông tham dự Đại hội đến muộn sẽ không bị ảnh hưởng.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

4. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả những người dự họp.
- Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

5. Giải quyết các vấn đề nảy sinh khác trong suốt quá trình Đại hội.

6. Thư ký sẽ thông qua biên bản hoặc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trước khi bế mạc đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.



2. Được sử dụng máy ghi âm để hoàn chỉnh Biên bản một cách đầy đủ và trung thực theo trình tự diễn biến của cuộc họp ĐHĐCĐ.
3. Soạn thảo Biên bản họp ĐHĐCĐ và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.
4. Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp ĐHĐCĐ. Biên bản sẽ được hoàn chỉnh một cách trung thực và đầy đủ theo diễn biến Đại hội, là cơ sở để Thư ký tổng hợp Báo cáo kết quả Đại hội thông báo đến từng cổ đông theo quy định tại Điều lệ của Tổng Công ty.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Chủ tọa giới thiệu Ban Kiểm phiếu và tổ chức lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.
2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ.
 - Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự Đại hội
 - Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban Thư ký Đại hội.

CHƯƠNG III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện **ít nhất 50%** tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 9. Trật tự của Đại hội

- a. Cổ đông đến dự Đại hội khi vào hội trường tham dự Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định.
- b. Cổ đông có trách nhiệm tham dự họp ĐHĐCĐ từ khi bắt đầu đại hội cho đến khi kết thúc đại hội. Trường hợp cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban Tổ chức thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

Điều 10. Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Nguyên tắc

Tất cả các nội dung trong chương trình Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông tham dự Đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một thẻ biểu quyết, trong đó ghi họ tên cổ đông, mã số cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết (*số hữu*) của cổ đông và có đóng dấu treo của Tổng Công ty.

2. Cách biểu quyết

Cổ đông biểu quyết (*tán thành, không tán thành, không có ý kiến*) một vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.



Khi biểu quyết thông qua một vấn đề được đưa ra, các cổ đông tán thành thông qua thì đưa cao thẻ biểu quyết. Thành viên Ban kiểm phiếu biểu quyết sẽ đánh dấu Mã số cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông tán thành.

Tương tự, theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, các cổ đông không tán thành hoặc không có ý kiến sẽ lần lượt đưa cao thẻ biểu quyết.

Điều 11. Thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ

1. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ **50%** trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

- a. Thông qua báo cáo tài chính năm;
- b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Tổng Công ty;
- c. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc.

2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Tổng Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Tổng Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

CHƯƠNG IV KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 12. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp ĐHĐCĐ

1. Biên bản và Nghị quyết họp ĐHĐCĐ phải lập xong trước khi bế mạc cuộc họp.
3. Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ được công bố thông tin trên website Tổng công ty trong thời hạn 24 giờ kể từ ngày kết thúc cuộc họp ĐHĐCĐ và lưu trữ tại trụ sở chính của Tổng Công ty.

Điều 13. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm có 04 Chương, 13 Điều, được công khai trước khi tiến hành ĐHĐCĐ và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua.

**TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

NGUYỄN VĂN HÙNG





BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

I. VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2021:

Năm 2021, đại dịch COVID-19 diễn biến phức tạp tiếp tục cản trở đà phục hồi của kinh tế toàn cầu. Tại Việt Nam, nhờ sự chỉ đạo sát sao của Chính phủ, sự vào cuộc quyết liệt của các bộ, ngành, chính quyền địa phương, sự nỗ lực vượt khó của cộng đồng doanh nghiệp đã phần nào giúp ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh và cuộc sống của người dân. Nhờ vậy, mặc dù chịu tác động suy giảm chung, kinh tế Việt Nam vẫn đạt được mức tăng trưởng dương 2,58% trong năm 2021.

Đối với Tổng công ty Becamex IDC, Tổng công ty đã cùng chung tay với tỉnh Bình Dương trong công tác phòng chống dịch như thành lập và đưa vào hoạt động Bệnh viện dã chiến số 1 và Bệnh viện dã chiến hồi sức cấp cứu tỉnh Bình Dương. Hỗ trợ công tác tiêm chủng cho công nhân trong các KCN nhằm sớm giúp các doanh nghiệp ổn định lực lượng để trở lại sản xuất.

Về hoạt động sản xuất kinh doanh tại Tổng công ty, trong năm 2021, Hội đồng quản trị Tổng công ty đã đưa ra những quyết sách và chỉ đạo quyết liệt đến Ban TGD để vừa khẩn trương chống dịch, vừa đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty như sau:

+ Ở mảng KCN, tiếp tục hoàn thiện thủ tục pháp lý để sớm đưa vào khai thác dự án KCN Cây Trường.

+ Nhằm chia sẻ với các doanh nghiệp trong các KCN Tổng công ty đầu tư, trong năm 2021, Tổng công ty đã hỗ trợ miễn giảm 03 tháng chi phí quản lý và duy tu cơ sở hạ tầng cho các doanh nghiệp.

+ Trong công tác tiếp thị, thích ứng tình hình mới, Tổng công ty phối hợp với Tỉnh chuyển sang tổ chức các buổi hội thảo xúc tiến đầu tư theo hình thức trực tuyến để luôn giữ kết nối với các đối tác ở nước ngoài và nắm bắt xu hướng đầu tư mới.

+ Ở mảng đô thị, Tổng công ty đẩy mạnh thu hút các nhà đầu tư vào Dự án Khu đô thị mới tại TPM Bình Dương. Tập trung thu hút các dự án thương mại, dịch vụ, văn phòng, khách sạn mang sức lan tỏa cao.

+ Đối với các công trình thương mại – dịch vụ do Tổng công ty đầu tư, trong năm 2021, Tổng công ty đã hoàn thành và đưa vào hoạt động dự án Trung tâm triển lãm WTC Expo TPM Bình Dương. Tiếp tục thi công và dự kiến đưa vào hoạt động Tòa nhà thương mại – dịch vụ - văn phòng Becamex TPM Bình Dương trong năm 2022. Khẩn trương hoàn thiện thủ tục pháp lý dự án Khu văn hóa thương mại dịch vụ nhà ga Trung tâm A1 (TPM Bình Dương) để có thể triển khai thi công ngay trong năm 2022.

+ Theo sát, đẩy nhanh tiến độ pháp lý Dự án mở rộng Quốc lộ 13, Dự án cải tạo cảnh quan chống ùn tắc giao thông đường Mỹ Phước – Tân Vạn, Dự án KCN Khoa học công nghệ, Dự án cảng An Tây. Phối hợp với Công ty BWID để hoàn thiện Khu thí điểm thương mại điện tử xuyên biên giới tại TPM Bình Dương nhằm giữ vững và đẩy nhanh tốc độ phát triển của Bình Dương.



+ Tiếp tục củng cố và áp dụng đề án KPI trong năm 2021 nhằm đánh giá hiệu quả làm việc của nhân viên Tổng công ty. Hoàn thành xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015.

Về hoạt động tại các đơn vị thành viên, năm 2021, kết quả kinh doanh của các công ty thành viên cũng chịu nhiều ảnh hưởng từ các đợt giãn cách xã hội đặc biệt tại các lĩnh vực y tế, giáo dục, nhà hàng, khách sạn,... Nhờ những hỗ trợ và chỉ đạo kịp thời của Hội đồng quản trị Tổng công ty, các đơn vị thành viên nhìn chung cân đối được tài chính và quan trọng hơn là giữ được nguồn nhân lực để ổn định sản xuất kinh doanh trong tình hình mới.

Về Kết quả kinh doanh tổng hợp, Tổng doanh thu thực hiện năm 2021 đạt 6.622 tỷ đồng (đạt 99% so với kế hoạch). Tổng chi phí là 5.265 tỷ đồng (đạt 98% so với kế hoạch). Lợi nhuận sau thuế đạt 1.136 tỷ đồng (đạt 102% so với kế hoạch).

Kết quả kinh doanh tổng hợp:

Đvt: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch	Tăng trưởng so với năm 2020
1	Tổng doanh thu	3.485	6.700	6.622	99%	90%
2	Tổng chi phí	2.580	5.375	5.265	98%	104%
3	Lợi nhuận trước thuế	905	1.325	1.357	102%	50%
4	Lợi nhuận sau thuế	781	1.119	1.136	102%	45%
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức	8%	6%	7%		

Về kết quả kinh doanh hợp nhất tập đoàn, Tổng doanh thu hợp nhất thực hiện năm 2021 đạt 8.137 tỷ đồng (đạt 91% so với kế hoạch). Tổng chi phí là 6.393 tỷ đồng (đạt 103% so với kế hoạch). Lợi nhuận sau thuế hợp nhất ghi nhận 1.457 tỷ đồng (đạt 63% so với kế hoạch). Kết quả lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt thấp so với chỉ tiêu đặt ra do trong năm vừa qua các mảng kinh doanh chủ lực tại công ty mẹ như KCN và phát triển đô thị gặp nhiều khó khăn trong thu hút đầu tư do giãn cách xã hội. Các đơn vị thành viên cung cấp dịch vụ nhà hàng, khách sạn, y tế, giáo dục bị ảnh hưởng nặng do nguồn thu bị sụt giảm mạnh trong khi vẫn phải đảm bảo các khoản chi phí để duy trì hoạt động. Đây là các yếu tố chính ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của tập đoàn trong năm 2021.

Kết quả kinh doanh hợp nhất:



Đvt: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch	Tăng trưởng so với năm 2020
1	Tổng doanh thu	7.845	8.900	8.137	91%	4%
2	Tổng chi phí	5.245	6.200	6.393	103%	22%
3	Lợi nhuận trước thuế	2.600	2.700	1.744	65%	-33%
4	Lợi nhuận sau thuế	2.299	2.300	1.457	63%	-37%
5	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông cty mẹ	2.098		1.405		-33%

Để đạt được kết quả nêu trên, trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao. Kết hợp các hình thức làm việc trực tuyến và trực tiếp đảm bảo hiệu quả công việc. Ngoài ra, Hội đồng quản trị luôn cùng với Ban Tổng giám đốc kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh để đảm bảo hoạt động của Tổng công ty được ổn định. Cụ thể đã tổ chức 84 cuộc họp để giải quyết các vấn đề sau:

➤ **Về công tác tài chính:** Với mục tiêu tăng quy mô vốn hoạt động, cơ cấu lại nguồn vốn và thực hiện các dự án đầu tư. Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐQT ngày 08/03/2021 về việc phát hành trái phiếu trị giá 2.000 tỷ đồng; Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐQT ngày 14/05/2021 về việc phát hành trái phiếu trị giá 1.500 tỷ đồng và Nghị quyết số 66/2021/NQ-HĐQT ngày 01/09/2021 về việc phát hành trái phiếu trị giá 2.500 tỷ đồng.

➤ **Về việc thực hiện đầu tư các dự án:** HĐQT thông qua việc thực hiện dự án đầu tư Khu văn hóa thương mại dịch vụ nhà ga Trung tâm A1 với tổng mức đầu tư 2.498 tỷ đồng; Thông qua chủ trương thực hiện dự án đầu tư Xưởng thực tập Sinh viên với tổng mức đầu tư 190 tỷ đồng; Phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu Công nghiệp Cây Trường với tổng mức đầu tư 5.459 tỷ đồng; Thông qua chủ trương thực hiện dự án Tổ hợp văn phòng – Thương mại – Dịch vụ (A9) với tổng mức đầu tư hơn 1.000 tỷ đồng và thông qua chủ trương đầu tư Dự án nhà ở an sinh xã hội cao tầng khu Việt Sing và Định Hòa, hợp tác đầu tư với Tập đoàn CapitaLand đầu tư vào BĐS Thành phố mới Bình Dương.

➤ **Về công tác góp vốn và thành lập công ty thành viên:** Trong năm 2021, HĐQT quyết định góp thêm 80 tỷ đồng để tăng vốn điều lệ cho Công ty CP Becamex Bình Phước từ 400 tỷ đồng lên 600 tỷ đồng; Thông qua việc góp thêm 37 triệu USD và mua thêm 68.430.000 cổ phần tương đương 684 tỷ đồng để tăng vốn cho Công ty BWID từ 376 triệu USD lên 600 triệu USD. Thông qua việc góp thêm 50,4 tỷ đồng để tăng vốn điều lệ cho CTCP Giải Pháp Năng lượng Thông Minh Việt Nam – Singapore từ 35 tỷ đồng lên 175 tỷ đồng. Thống nhất thành lập Công ty TNHH MTV Hỗ trợ Khởi nghiệp



Becamex IDC- Block 71 nhằm mục đích quản lý và khai thác Block71 Saigon (hợp tác chiến lược giữa Becamex và Đại học quốc gia Singapore).

➤ **Về giao dịch với công ty có liên quan:** Trong năm 2021 Hội đồng quản trị đã ban hành NQ HĐQT số 09/2021/NQ-HĐQT ngày 15/3/2021 về việc thông qua việc chuyển nhượng lô đất E2, E6, E7 tại Khu dân cư Hòa Lợi, TP. TDM với Công ty TDC trị giá 456,7 tỷ đồng; NQ HĐQT số 42/2021/NQ-HĐQT ngày 16/07/2021 về việc ký kết Phụ lục 06 của Hợp đồng nguyên tắc số 18/HĐNT/2008 ngày 02/01/2008 về việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất Khu dân cư Ấp 5, Phường Chánh Phú Hòa, Thị xã Bến Cát tỉnh Bình Dương với Công ty TDC với giá trị 63,2 tỷ đồng; NQ HĐQT 36/2021/NQ-HĐQT ngày 28/06/2021 về việc ký phụ lục điều chỉnh giá trị 02 hợp đồng cho khu đất tại Khu đô thị mới Bình Dương với Công ty Becamex IJC với giá trị 834,5 tỷ đồng và 280 tỷ đồng; NQ HĐQT số 50/2021/NQ-HĐQT ngày 10/08/2021 về việc chuyển nhượng 1 phần dự án tại vị trí lô đất HL G27 Khu Tái định cư Hòa Lợi với Công ty Becamex IJC trị giá 336,9 tỷ đồng; NQ HĐQT số 51/2021/NQ-HĐQT ngày 10/08/2021 về việc chuyển nhượng lô đất HL-F2 Khu Dân cư Hòa Lợi với Công ty Becamex IJC trị giá 50,5 tỷ đồng. Các giao dịch trên được thông qua theo đúng thẩm quyền và thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định để phục vụ mục tiêu kinh doanh của Tổng công ty.

➤ **Về phục vụ và hỗ trợ công tác Phòng chống dịch Covid-19:** Từ tháng 4 năm 2021, dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp trên cả nước đặc biệt là các tỉnh miền Nam, Bình Dương là địa phương có số ca nhiễm cao thứ 2 cả nước chỉ sau TP. HCM. Tại thời điểm đó Tổng công ty Becamex IDC nhận thức được trách nhiệm của một doanh nghiệp hàng đầu, luôn cùng với các cơ quan chuyên ngành hỗ trợ công tác phòng chống dịch đảm bảo ổn định kinh tế xã hội cụ thể: Thông qua việc trưng dụng cơ sở vật chất thuộc khu triển lãm WTC TPM Bình Dương và nhà xưởng xây sẵn của Công ty BWID để thành lập trung tâm hỗ trợ điều trị bệnh nhân Covid-19; Trưng dụng một phần cơ sở vật chất, nguồn nhân lực và trang thiết bị thuộc Bệnh viện Quốc tế Becamex làm Bệnh viện dã chiến Hồi sức Cấp cứu tỉnh Bình Dương; Hỗ trợ kinh phí để mua Kit test nhanh Covid-19, vật tư lấy mẫu, môi trường xét nghiệm để tổ chức lấy mẫu sàng lọc diện rộng; Tài trợ kinh phí để thuê nhân lực hỗ trợ tiêm vaccine Covid-19 cho người lao động trong doanh nghiệp thực hiện phương án sản xuất “3 tại chỗ” tại các khu công nghiệp của tỉnh Bình Dương; Tài trợ kinh phí mua thuốc phục vụ nhu cầu cấp bách điều trị bệnh nhân Covid-19 trên toàn tỉnh ...

➤ **Và các công tác chuyên môn khác phục vụ cho hoạt động của Tổng công ty.**

Hoạt động của thành viên HĐQT và kết quả giám sát Ban Tổng giám đốc:

Hội đồng quản trị Tổng công ty nhiệm kỳ 2018-2023 gồm 5 thành viên: chủ tịch HĐQT, Phó chủ tịch HĐQT, 1 thành viên độc lập, 1 thành viên điều hành và 1 thành viên không điều hành. Trong đó chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt HĐQT ký ban hành các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, trực tiếp chỉ đạo công tác xây dựng các



phương án kinh doanh, tổ chức bộ máy quản lý công ty và phân công cho các thành viên Hội đồng quản trị.

Phó chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT điều hành và không điều hành: Giám sát các lĩnh vực tiếp thị, đầu tư tài chính, hoạt động kinh doanh và tình hình góp vốn, bảo toàn vốn tại các công ty thành viên.

Thành viên độc lập Hội đồng quản trị: Giám sát toàn bộ hoạt động của Tổng công ty theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Tổng công ty, đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

Nhìn chung trong năm 2021 các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện nghiêm túc với tinh thần trách nhiệm cao, đúng chức năng nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và điều lệ Tổng công ty.

Các khoản tiền lương, tiền thưởng và thù lao Hội đồng quản trị được nhận trong năm 2021 là: 9.373.168.200 đồng. Trong đó tiền lương và tiền thưởng của các thành viên chuyên trách là: 8.623.168.200 đồng. Thù lao của các thành viên không chuyên trách là: 750.000.000 đồng.

Về công tác giám sát Ban Tổng giám đốc:

Trong năm 2021, hoạt động của Tổng công ty Becamex IDC chịu sự ảnh hưởng của dịch bệnh Covid -19. Với mục tiêu vừa đáp ứng các biện pháp phòng, chống dịch vừa đảm bảo hoạt động của Tổng công ty. Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc thường xuyên tổ chức các cuộc họp trực tuyến nhằm giải quyết kịp thời các công việc của Tổng công ty.

Ban Tổng giám đốc đã đẩy mạnh hoàn thiện pháp lý các dự án, triển khai số hóa các mảng công việc, quy trình tại Tổng công ty và các đơn vị thành viên; đặc biệt là triển khai chương trình đo lường hiệu quả công việc (KPI) với kỳ vọng gia tăng năng suất và hiệu quả hoạt động.

Ban Tổng giám đốc Tổng công ty đã chủ động kịp thời đề ra các giải pháp để thực hiện các mục tiêu kinh doanh của Tổng công ty.

II. VỀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022

Tiếp tục phát huy tinh thần năng động sáng tạo những năm qua, bước sang năm 2022 HĐQT Tổng công ty đã tích cực đầu tư tìm hiểu các mô hình phát triển trên thế giới, từ đó đúc kết và tìm ra được những giải pháp nhằm giải quyết những thách thức trong tình hình mới, tiếp tục duy trì và tăng lợi thế cạnh tranh của Tổng công ty Becamex IDC trong việc thu hút đầu tư. Hội đồng quản trị chú trọng vào các nội dung trọng tâm như sau:

➤ Phát triển công nghiệp gắn liền với khoa học công nghệ

Trong giai đoạn mới, tỉnh Bình Dương định vị mình lên một phân khúc mới trong phát triển công nghiệp đó là phát triển công nghiệp gắn liền với phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo. Khu công nghiệp sẽ không còn là các Khu công nghiệp sản xuất đơn thuần, thay vào đó là sự đan xen và hài hòa, giữa công nghiệp, đô thị, giáo dục, nghiên cứu. Hiện nay, Tổng công ty đang nghiên cứu phát triển mô hình Khu Công nghiệp, Khoa học và Công nghệ, đây mô hình tích hợp liên thông các chức năng khu



công nghiệp, khu khoa học công nghệ, và cụm trường đại học kết hợp với phát triển đô thị đáng sống để thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao..

➤ **Chuyển đổi số và phát triển công nghiệp 4.0**

Tổng công ty Becamex IDC đang xây dựng một chiến lược chuyển đổi số toàn diện. Để có thể phát triển kinh tế số, chuyển đổi số chính là bước trung gian cần thiết để từng bước chuyển đổi mô hình kinh doanh sử dụng công nghệ số.

Chuyển đổi số trong ngắn hạn sẽ giúp tối ưu hóa các mô hình kinh doanh đã hiện hữu, tăng năng suất lao động, giảm thâm dụng lao động. Trong dài hạn, các mô hình kinh doanh trên không gian số sẽ được hình thành dần từ đó một cách tự nhiên, sẽ phát triển nền kinh tế số. Với lợi thế cạnh tranh đã hiện hữu về phát triển công nghiệp, hơn bất kỳ tỉnh thành nào trong cả nước. Mục tiêu của Tổng công ty là phát triển công nghệ và công nghiệp 4.0.

➤ **Phát triển nguồn nhân lực**

Nguồn nhân lực luôn là yếu tố cốt lõi quyết định sự thành công của mọi chiến lược. Tổng công ty luôn chú trọng việc xây dựng hệ thống giáo dục đào tạo chất lượng cao, đạt chuẩn quốc tế, đào tạo và tuyển dụng những người có năng lực kinh nghiệm trên mọi lĩnh vực, qua đó trực tiếp thực thi các chiến lược phát triển được đề ra.

➤ **Tiếp tục xây dựng và triển khai các dự án mang tính đột phá:**

1. Khu Trung tâm Thương mại Thế giới Thành phố mới Bình Dương (WTC)

Việc Bình Dương gia nhập hiệp hội các Trung tâm Thương mại Thế giới vào năm 2019 sẽ là đòn bẩy cho việc phát triển thương mại và dịch vụ của Bình Dương, đưa Thành phố mới Bình Dương trở thành điểm giao thương quốc tế, kết nối, là nơi tổ chức các sự kiện triển lãm mang tầm vóc quốc tế.

Trung tâm Thương mại Thế giới Thành phố mới Bình Dương bao gồm: Dự án Trung tâm triển lãm WTC Expo, Dự án Tòa nhà thương mại – dịch vụ - văn phòng WTC (A9) và Dự án Khu văn hóa thương mại dịch vụ nhà ga Trung tâm (A1) là những công trình trọng điểm kỳ vọng đóng góp vào việc phát triển thương mại dịch vụ cho Bình Dương.

- **Trung tâm triển lãm WTC Expo:** được thiết kế hiện đại, theo tiêu chuẩn quốc tế để thu hút và tổ chức các triển lãm lớn, trong nước và khu vực. Với những chức năng đó, khu phức hợp Trung tâm Thương mại Thế giới WTC Bình Dương New City kỳ vọng sẽ là một trụ cột, mở đầu cho quá trình thu hẹp khoảng cách giữa công nghiệp và thương mại dịch vụ trong cơ cấu kinh tế của tỉnh.
- **Tòa nhà thương mại – dịch vụ - văn phòng WTC (A9):** là khu văn phòng, phục vụ các công ty, các doanh nghiệp nước ngoài, đồng thời cả các nhà khởi nghiệp, công ty startup với những không gian tối ưu, làm việc chung hoặc không gian nhỏ với chi phí thấp.



- **Khu văn hóa thương mại dịch vụ nhà ga Trung tâm (A1):** là một khu phức hợp, bao gồm các khu vui chơi giải trí, nhà thi đấu đa năng, trung tâm thương mại, quảng trường lớn, định vị là công trình phục vụ phát triển thương mại, dịch vụ và văn hóa cho Bình Dương mà cụ thể là TPM Bình Dương.

2. Xây dựng Khu thử nghiệm về Thương mại điện tử xuyên biên giới:

Đây là công trình nhằm thúc đẩy phát triển thương mại và dịch vụ, tập trung vào hậu cần cho thương mại điện tử tại Bình Dương, đồng thời để thu hút nguồn nhân lực và chất xám trong lĩnh vực thương mại điện tử về Bình Dương.

Từ các mục tiêu trên Hội đồng quản trị mạnh dạn xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2022 cụ thể như sau:

➤ Kế hoạch kinh doanh tổng hợp năm 2022:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021 (Tỷ đồng)	Kế hoạch năm 2022 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ (KH/TH)
1	Tổng doanh thu	6.622	6.814	103%
2	Tổng chi phí	5.265	5.150	98%
3	Lợi nhuận trước thuế	1.357	1.664	123%
4	Lợi nhuận sau thuế	1.136	1.381	122%

➤ Kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2022:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021 (Tỷ đồng)	Kế hoạch năm 2022 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ (KH/TH)
1	Tổng doanh thu	8.137	9.680	119%
2	Tổng chi phí	6.393	6.424	100%
3	Lợi nhuận trước thuế	1.744	3.256	187%
4	Lợi nhuận sau thuế	1.457	2.888	198%

Trên đây là báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022.

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN VĂN HÙNG





BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2021
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022)

Căn cứ vào luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp –CTCP;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Ban kiểm soát Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP;

*Căn cứ báo cáo tài chính tổng hợp và hợp nhất năm 2021 của Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP (“**Tổng công ty**”) đã được soát xét bởi công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.*

Ban kiểm soát chúng tôi xin báo cáo trước quý vị cổ đông tình hình và kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2021 như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát

1. Các hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP nhiệm kỳ I (2018 – 2023) gồm 3 thành viên:

Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	Trưởng Ban
Ông Huỳnh Vĩnh Thành	Thành viên
Bà Huỳnh Thị Quế Anh	Thành viên

Trong năm 2021, hoạt động của Ban kiểm soát tập trung vào các hoạt động chính như sau:

- Kiểm tra, rà soát, sửa đổi các Quy chế, quy trình nội bộ với những cập nhật phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành;

- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị (“**HDQT**”), đánh giá việc tuân thủ các quy định của pháp luật và quy định nội bộ trong việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HDQT, triển khai nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (“**DHĐCĐ**”) của HDQT, Ban Tổng giám đốc, bên cạnh đó tham gia thảo luận đưa ra các đề xuất về các vấn đề cần được thông qua;

- Theo dõi, rà soát công tác tái cấu trúc, đổi mới doanh nghiệp tại Tổng Công ty; việc đầu tư góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn của Tổng công ty vào các công ty con, liên doanh, liên kết; việc thành lập, tổ chức lại hoặc giải thể chi nhánh, đơn vị hạch toán phụ thuộc;

- Thẩm định các báo cáo tài chính quý, năm của Tổng công ty và báo cáo kiểm



toán nhằm đánh giá đánh giá tính trung thực, hợp lý của các số liệu tài chính, sự phù hợp với các quy định và chính sách kế toán hiện hành, theo dõi tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh Tổng công ty;

- Theo dõi việc công bố thông tin định kỳ, thông tin bất thường một cách kịp thời và kiểm tra tính xác thực của các thông tin công bố tới các cổ đông của Tổng công ty.

- Xem xét và đề xuất danh sách công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính và kiểm toán hoạt động của Tổng công ty trong năm 2021;

- Rà soát và hỗ trợ trong hoạt động xây dựng công tác Kiểm toán nội bộ tại Tổng công ty;

- Các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty.

2. Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã tiến hành 06 cuộc họp, các thành viên tham gia đầy đủ, trao đổi thông tin với nhau để nắm bắt được tình hình quản trị Tổng công ty và thông qua các nội dung chính sau:

- Đánh giá kết quả tình hình sản xuất kinh doanh năm 2020 theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông đề ra, đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát năm 2020;

- Thông qua dự thảo quy chế hoạt động Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ năm 2021;

- Thông qua các nội dung trình ĐHĐCĐ lấy ý kiến bằng văn bản năm 2021;

- Thẩm định báo cáo tài chính Quý I, Quý II, Quý III năm 2021 với các nội dung chính như sau: 1/Xem xét tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với chuẩn mực kế toán; 2/ Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ; 3/ Đánh giá tình hình tài chính và thực hiện nghĩa vụ ngân sách định kỳ của Tổng công ty.

Các kiến nghị chính của Ban kiểm soát đối với HĐQT và Ban Tổng giám đốc bao gồm:

- Tiếp tục kiện toàn công tác giám sát, quản lý các công ty con và liên doanh liên kết, tăng cường nâng cao giá trị cộng hưởng giữa các đơn vị thành viên, phát huy giá trị của hệ sinh thái kinh doanh Tổng công ty;

- Xây dựng kế hoạch để chuẩn bị triển khai áp dụng IFRS theo đề án áp dụng chuẩn mực báo cáo tài chính tại Việt Nam theo quyết định 345/QĐ-BTC do bộ Tài chính ban hành ngày 16/3/2020;

- Tăng cường hơn nữa hoạt động kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro tại Tổng công ty;

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo, huấn luyện nhằm nâng cao chất lượng



nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và phát triển của doanh nghiệp giai đoạn mới.

Trong quá trình hoạt động, từng thành viên Ban kiểm soát đã hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình, luôn đặt quyền lợi của các cổ đông lên hàng đầu, luôn đảm bảo năng lực chuyên môn nghiệp vụ, thực hiện báo cáo theo ý kiến độc lập của mình về tính tuân thủ pháp luật của các hoạt động kinh doanh. Đối với các hoạt động có tiềm ẩn rủi ro cho Tổng công ty đều được trao đổi thẳng thắn với HĐQT, Ban điều hành. Các ý kiến đóng góp của Ban kiểm soát nói chung cũng như của từng thành viên nói riêng đã được HĐQT, Ban Tổng giám đốc ghi nhận và đánh giá cao về chất lượng.

- Tiền lương, thưởng, thù lao của các thành viên Ban kiểm soát tại Tổng công ty trong năm 2021 là 1.946.631.400 đồng.

- Chi phí hoạt động và các lợi ích khác: 0 đồng

II. Kết quả kiểm tra của Ban kiểm soát

1. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị

Trong năm 2021, HĐQT nhiệm kỳ I (2018-2023) của Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp- CTCP bao gồm 5 thành viên đã thực hiện tốt công tác điều hành sản xuất kinh doanh phù hợp với Luật Doanh nghiệp, Điều lệ hoạt động, Nghị quyết của ĐHCĐ, các quy định pháp luật có liên quan.

HĐQT đã tổ chức 84 phiên họp trực tiếp và trực tuyến nhằm kịp thời lấy ý kiến và ban hành các Nghị quyết và quyết định liên quan đến các hoạt động của Tổng công ty theo đúng trình tự thủ tục, phù hợp với quy định của pháp luật trong quản lý điều hành. Các Nghị quyết được thông qua tại phiên họp đều được sự nhất trí cao của tất cả các thành viên tham dự và đã phản ánh được định hướng, chiến lược, giải pháp kinh doanh phù hợp với mục tiêu của Tổng công ty. Các nội dung chính như sau:

- Thống nhất gia hạn thời gian tổ chức, chốt danh sách tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2021, chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền chi trả cổ tức bằng tiền năm 2020, lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản một số nội dung;

- Thông qua hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản với ngân hàng China Construction Bank, thông qua phương án phát hành trái phiếu;

- Thông qua chủ trương thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình Xưởng thực tập sinh viên, công trình Văn phòng làm việc – Khu trưng bày – Nhà mẫu, dự án Nhà ở an sinh xã hội cao tầng khu Việt Sing và Định Hòa, dự án Trung tâm thương mại – Nhà thi đấu đa năng – Quảng trường – Cửa hàng thương mại, Ki-ốt (Khu phức hợp WTC Bình Dương New City); Phê duyệt bổ sung hồ sơ dự án Cảng An Tây; Điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu Công nghiệp Cây Trường;

- Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Ông Nguyễn Việt Long để nhận công tác mới tại Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bình Dương, bổ nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty;



- Thông qua việc góp thêm vốn nhằm tăng vốn điều lệ cho CTCP Giải Pháp Năng Lượng Thông Minh Việt Nam VSSSES, CTCP Phát triển HTKT Becamex - Bình Phước, CTCP Phát triển Công nghiệp BW; Thành lập công ty TNHH MTV Hỗ trợ Khởi nghiệp Becamex IDC- Block 71;

- Thông qua việc thực hiện Dự án Đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị thiết yếu phục vụ cho Bệnh viện dã chiến số 1, Bệnh viện dã chiến Hồi sức Cấp cứu tỉnh Bình Dương; Thông qua việc tài trợ kinh phí phục vụ công tác chống dịch Covid-19 cho các đơn vị chức năng;

- Thông qua việc ký kết hợp đồng nguyên tắc chuyển nhượng một phần dự án/ bất động sản tại thuộc Khu Liên hợp Công nghiệp – Dịch vụ – Đô thị Bình Dương, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một cho CTCP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật, CTCP Xây dựng và Giao thông Bình Dương, CTCP Kinh doanh và Phát triển Bình Dương, và hợp tác đầu tư với công ty thành viên của CapitaLand (Vietnam) Holdings Pte. Ltd;

- Thông qua việc miễn 100% phí quản lý và duy tu cơ sở hạ tầng cho nhà đầu tư tại các Khu công nghiệp do Tổng Công ty làm chủ đầu tư trong tháng 8, tháng 9 và tháng 10 năm 2021;

- Thông qua Quy chế của người đại diện vốn của Tổng Công ty tại các doanh nghiệp có vốn góp;

- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền.

2. Kết quả hoạt động và kết quả giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Trong năm 2021, đợt dịch bệnh Covid – 19 đã bùng phát lần thứ 4 ở Việt Nam và được xem là đợt dịch lớn nhất. Do đó, Tổng công ty gặp nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh do thực hiện chỉ thị cách ly của Tỉnh. Với tinh thần trách nhiệm cao, Ban Tổng giám đốc đã hoàn thành tốt trách nhiệm của mình, thường xuyên tổ chức họp định kỳ và đột xuất nhằm đưa ra các quyết sách để tháo gỡ khó khăn, tích cực mở rộng và giữ thị trường, đẩy mạnh công tác đầu tư trên toàn Tổng công ty, và hỗ trợ hoạt động kinh doanh tại các đơn vị thành viên, giúp Tổng công ty bảo toàn vốn, đảm bảo nhịp hoạt động sản xuất và thu nhập ổn định cho nhân viên. Ban Tổng giám đốc cũng đã tham mưu cho HĐQT các vấn đề liên quan đến công tác cán bộ tại Tổng công ty cũng như tại các đơn vị thành viên. Tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 với kết quả đạt được mức lợi nhuận sau thuế bằng 102% kế hoạch do ĐHCĐ đề ra

3. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Tổng công ty

Ban Kiểm soát thống nhất với báo cáo của HĐQT và Ban Điều hành về tình hình kinh doanh.

Kết quả hoạt động kinh doanh theo số liệu báo cáo tài chính tổng hợp năm 2021 của Tổng công ty:



Đvt : Tỷ đồng

Chỉ tiêu	TH năm 2020	Năm 2021		TH2021/ TH2020 (%)	TH2021/ KH2021 (%)
		Kế hoạch	Thực hiện		
Tổng doanh thu	3.485	6.700	6.622	190	99
Tổng chi phí	2.580	5.375	5.265	204	98
Lợi nhuận trước thuế	905	1.325	1.357	150	102
Lợi nhuận sau thuế	781	1.119	1.136	145	102

Riêng ở công ty mẹ, tổng doanh thu năm 2021 đạt mức tăng ấn tượng với giá trị tăng thêm là 3.137 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2020, cán mốc 6.622 tỷ đồng tổng doanh thu. Theo đó, tổng doanh thu của Tổng công ty bằng 190% kết quả đạt được năm 2020 và gần như hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm.

So sánh với kết quả kinh doanh năm 2020, hoạt động kinh doanh bất động sản vẫn là mảng ngành chủ lực và có sự tăng trưởng vượt bậc. Năm 2021, Tổng công ty đạt mốc doanh thu bất động sản thuần là 5.853 tỷ đồng, chiếm đến 88,4% tổng doanh thu. Theo sau là doanh thu cung cấp dịch vụ xử lý nước thải, quản lý và duy tu cơ sở hạ tầng tại các khu công nghiệp với giá trị 242 tỷ đồng, chiếm 3,9% tổng doanh thu.

Tuy nhiên, với sự gia tăng trong chi phí giá vốn, chi phí tài chính và chi phí khác, tổng lợi nhuận kế toán trước thuế năm 2021 của Tổng công ty chỉ đạt mức 1.357 tỷ đồng, đạt 102% so với kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Kết quả hoạt động kinh doanh theo số liệu báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của Tổng công ty:

Đvt: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	TH năm 2020	Năm 2021		TH2021/ TH2020 (%)	TH2021/ KH2021 (%)
		Kế hoạch	Thực hiện		
Tổng doanh thu	7.845	8.900	8.137	104	91
Tổng chi phí	5.245	6.200	6.393	122	103
Lợi nhuận trước thuế	2.600	2.700	1.744	67	65
Lợi nhuận sau thuế	2.299	2.300	1.457	63	63

Tổng doanh thu hợp nhất của Tổng công ty đạt mức 8.137 tỷ đồng trong năm 2021, bằng 91% kế hoạch năm và bằng 104% kết quả tổng doanh thu thực hiện năm 2020.

Trong đó, doanh thu kinh doanh bất động sản và bất động sản đầu tư có giá



trị là 5.550 tỷ đồng (bao gồm cho thuê đất khu công nghiệp, chuyển nhượng quyền sử dụng đất khu dân cư, nhà ở một số dự án và nhà ở xã hội, nhà ở công nhân), đóng góp 78% vào doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ trong kỳ. Theo sau là doanh thu cung cấp dịch vụ, hàng hóa và bán thành phẩm đạt mức 735 tỷ đồng tương đương 10% doanh thu.

So với năm 2020, mặc dù doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 7,4% nhưng do tỷ lệ giá vốn hàng bán trên doanh thu thuần trung bình tăng từ 50% lên 54% trong năm 2021 nên lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2021 chỉ đạt 3.221 tỷ đồng, giảm 1,2% so với giá trị lợi nhuận gộp cùng kỳ năm 2020.

Trong năm 2021, việc tiết giảm được chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, cùng với sự gia tăng của doanh thu hoạt động tài chính đã không đủ bù đắp cho sự gia tăng trong chi phí tài chính và chi phí khác, và việc sụt giảm phần lãi trong công ty liên doanh, liên kết.

Trong năm 2021, dưới tác động nghiêm trọng của đợt bùng phát trên diện rộng dịch bệnh Covid-19 về mặt kinh tế và xã hội tại tỉnh Bình Dương nói chung, và hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty thành viên nói riêng, mặc dù tập thể HĐQT, ban điều hành Tổng công ty và các công ty thành viên cũng đã có nhiều nỗ lực, nhưng lợi nhuận kế toán trước thuế hợp nhất năm 2021 của Tổng công ty chỉ đạt mức 1.744 tỷ đồng, giảm 33% so với kết quả lợi nhuận năm 2020 và bằng 65% so với kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông 2021 đề ra.

Tình hình tài chính của Tổng công ty được đánh giá qua một số chỉ tiêu cơ bản sau (**Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất**):

ST T	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	Tại ngày 31/12/2020	Tại ngày 31/12/2021
A	Hệ số thanh toán			
1	Hệ số thanh toán tổng quát = Tổng tài sản/Nợ phải trả	Lần	1,51	1,54
2	Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn = Tài sản NH/Nợ NH	Lần	1,33	1,58
B	Hệ số cơ cấu nguồn vốn			
1	Cơ cấu Tài sản NH = Tài sản NH/ Tổng tài sản	%	61,56	59,54
2	Cơ cấu vốn nợ = Nợ phải trả/ Vốn CSH	Lần	1,96	1,86
C	Hệ số khả năng sinh lời			



1	Tỷ suất LNST trên Tổng tài sản ROA	%	4,68	2,98
2	Tỷ suất LNST trên Vốn chủ sở hữu ROE	%	13,87	8,50

Hệ số khả năng thanh toán nợ hiện hành và hệ số thanh toán nợ ngắn hạn của Tổng công ty lần lượt là 1,54 lần và 1,58 lần, đều cải thiện so với hệ số thanh toán vào cuối năm 2020. Tổng công ty đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ hiện tại.

Đến cuối năm 2021, hệ số Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu giảm nhẹ từ 1,96 lần về mức 1,86 lần, chủ yếu do Nợ phải trả giảm trong khi Vốn chủ sở hữu trong kỳ tăng. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước là khoản mục giảm chính yếu trong Nợ phải trả trong năm 2021, mức giảm là 2.471 tỷ đồng.

Năm 2021, hệ số khả năng sinh lời của Tổng công ty giảm do lợi nhuận sau thuế giảm so với năm 2020. Chỉ số ROA giảm xuống 2,98% và ROE xuống còn 8,5%.

4. Đánh giá các giao dịch liên quan đến các thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và những người có liên quan

Ban Kiểm soát thống nhất với báo cáo về các giao dịch liên quan đến các thành viên HĐQT, cụ thể như sau:

Trong năm 2021 không phát sinh các giao dịch giữa Tổng công ty, công ty khác do Tổng công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó;

Trong năm 2021 có phát sinh các giao dịch giữa Tổng công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch. Đây đều là các công ty thành viên của Tổng công ty, bao gồm: công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật, công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương, công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương. Các giao dịch này đều được phê duyệt đúng trình tự và thẩm quyền qua HĐQT và công bố thông tin đúng theo quy định của Pháp Luật.

5. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2021

Các báo cáo tài chính định kỳ của Công ty phản ánh đúng dẫn tình hình tài chính của Công ty tại các thời điểm và thời kỳ, được lập một cách trung thực và hợp lý, tuân thủ nghiêm ngặt các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam. Các báo cáo tài chính cũng được công bố đến các cổ đông một cách kịp thời theo các quy định hiện hành đối với công ty niêm yết. Báo cáo được kiểm toán bởi công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C), là đơn vị nằm trong danh sách được lựa chọn thực hiện dịch vụ kiểm toán trong đại hội đồng cổ đông năm 2021.



Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Tổng công ty. Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế đều tuân theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành.

6. Đánh giá sự phối hợp giữa Ban kiểm soát với HĐQT và Ban Tổng giám đốc và các cổ đông

Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ các hồ sơ, tài liệu, số liệu, nội dung yêu cầu và tham dự, góp ý tại các cuộc họp HĐQT, Ban Tổng giám đốc.

Ban kiểm Soát không nhận được ý kiến đóng góp, khiếu nại của cổ đông về các sai phạm của HĐQT, ban điều hành, và Ban kiểm soát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

III. Kết luận

Đại dịch Covid-19 bùng phát và lan rộng khắp thế giới từ cuối năm 2019 đến nay chưa chấm dứt, Bình Dương trở thành một trong những tỉnh chịu ảnh hưởng nặng nề do có số ca nhiễm cao trong nước. Mặc dù dịch bệnh Covid-19 diễn biến khó lường, ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Tổng công ty, nhưng với quyết tâm đồng lòng của Lãnh đạo và cán bộ công nhân viên, tình hình kinh doanh năm 2021 đạt được những kết quả đáng khích lệ. HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã xây dựng chiến lược kinh doanh phù hợp với thị trường và điều chỉnh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư cho phù hợp với điều kiện khó khăn chung, quyết tâm thực hiện các mục tiêu đã đề ra, Tổng công ty đã đạt mức kế hoạch doanh thu hợp nhất là 91% và lợi nhuận sau thuế là 63%.

Các hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc tuân thủ đúng Luật Doanh Nghiệp, Điều lệ công ty, các quy định liên quan và chấp hành đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Ban kiểm soát chưa phát hiện vấn đề bất thường nào trong tổ chức thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty;

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG





BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2021 & XÂY DỰNG KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022

A. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2021

Kính thưa quý cổ đông!

Năm 2021 là một năm đầy thách thức đối với Tổng công ty khi làn sóng Covid lần thứ 4 diễn ra làm hoạt động sản xuất kinh doanh và thu hút đầu tư bị gián đoạn do diễn biến dịch bệnh phức tạp. Được sự chỉ đạo trực tiếp của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc cùng toàn thể cán bộ nhân viên đã áp dụng nhiều giải pháp trong sản xuất kinh doanh phấn đấu thực hiện các mục tiêu Đại hội đồng cổ đông đề ra và đạt được những kết quả như sau:

Về kết quả kinh doanh Công ty mẹ, tổng doanh thu năm 2021 đạt 6.622 tỷ đồng (đạt 99% kế hoạch đặt ra, tăng 90% so với TH2020). Trong đó, doanh thu BĐS khu công nghiệp ghi nhận 4.091 tỷ đồng (đóng góp 62% tổng doanh thu) và BĐS dân cư ghi nhận 1.842 tỷ đồng (chiếm 28% trong tổng doanh thu). Kết quả Lợi nhuận sau thuế năm 2021 đạt 1.136 tỷ đồng (đạt 102% kế hoạch và tăng 45% so với TH2020).

Bảng 1: Đánh giá kết quả kinh doanh năm 2021 (Công ty mẹ)

Số liệu Công ty mẹ Đvt: tỷ đồng	TH 2020	KH 2021	TH 2021	TH2021/ KH2021	Tăng trưởng so với năm 2020
Tổng doanh thu	3.485	6.700	6.622	99%	90%
Tổng chi phí	2.580	5.375	5.265	98%	104%
Lợi nhuận trước thuế	905	1.325	1.357	102%	50%
Lợi nhuận sau thuế	781	1.119	1.136	102%	45%
Cổ tức	8%	6%	7%		

Bảng 2: Phân tích doanh thu và giá vốn theo lĩnh vực kinh doanh (Công ty mẹ)

Lĩnh vực Đvt: tỷ đồng	Doanh thu	Giá vốn	Lợi nhuận gộp
BDS Công nghiệp	4.091	1.934	2.157
BDS dân cư – đô thị	1.842	1.081	761

Về KQKD hợp nhất năm 2021, tổng doanh thu hợp nhất đạt 8.137 tỷ đồng (đạt 91% kế hoạch và tăng 4% so với TH2020). Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2021 ghi nhận kết quả 1.457 tỷ đồng đạt 63% so với kế hoạch đặt ra là do tác động tiêu



cực của làn sóng dịch bệnh lần thứ 4 làm đứt gãy chuỗi cung ứng, thu hút đầu tư bị sụt giảm, đặc biệt là lĩnh vực kinh doanh chủ lực bất động sản (bao gồm KCN và dân cư). Trong điều kiện đó, Tổng công ty và các đơn vị thành viên đã thực hiện nhiều giải pháp để vừa duy trì hoạt động SXKD nhưng cũng tạo đà tăng trưởng cho Tập đoàn trong các năm tới.

Bảng 3: Đánh giá kết quả kinh doanh năm 2021 (Hợp nhất)					
Số liệu hợp nhất Đvt: tỷ đồng	TH 2020	KH 2021	TH 2021	TH2021/ KH2021	Tăng trưởng so với năm 2020
Tổng doanh thu	7.845	8.900	8.137	91%	4%
Tổng chi phí	5.245	6.200	6.393	103%	22%
Lợi nhuận trước thuế	2.600	2.700	1.744	65%	-33%
Lợi nhuận sau thuế	2.299	2.300	1.457	63%	-37%

B. VỀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tại ngày 31/12/2021, tổng tài sản theo báo cáo tổng hợp của Tổng Công ty là 40.669 tỷ đồng, trong đó tài sản ngắn hạn là 28.173 tỷ đồng chiếm 69%, tài sản dài hạn là 12.496 tỷ đồng, chiếm 31% tổng tài sản. Tổng tài sản của Tổng Công ty tăng 1.781 tỷ đồng tương đương tăng 5% so với tổng giá trị tài sản tại ngày 01/01/2021.

Trong năm 2021, mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn, Tổng công ty đã tái cơ cấu thành công các khoản vay ngắn hạn sang vay trung-dài hạn hoặc phát hành trái phiếu (kỳ hạn từ 2 năm đến 5 năm) phù hợp với dòng đời kinh doanh các dự án của Tổng công ty. Hệ số nợ/VCSH của tổng công ty tại 31/12/2021 vẫn giữ ở mức hợp lý 2,2 lần giảm nhẹ so với mức 2,3 lần vào cuối năm trước. Với nỗ lực vượt khó và chạy đua vào các tháng cuối năm, hiệu quả sử dụng vốn ROE của Tổng công ty cho thấy sự cải thiện đạt 9,4% từ mức 6,6% năm 2020.

C. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022

Kể từ tháng 10 năm 2021 đến nay, toàn tỉnh Bình Dương và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh bước vào giai đoạn thích ứng với đại dịch nhằm tiếp tục hoạt động sản xuất kinh doanh và phát triển kinh tế. Trong đó, toàn bộ hệ thống của Becamex IDC quay lại với hoạt động sản xuất kinh doanh thông thường.

Ngay từ khi đại dịch bắt đầu, Ban lãnh đạo Tổng công ty Becamex đã xác định, đại dịch Covid 19 mang đến nhiều thách thức, những cũng mang đến nhiều cơ hội. Sự đứt gãy trong hệ thống thương mại, dịch vụ, du lịch và sản xuất toàn cầu tạo ra sự dư thừa vốn xã hội cục bộ, lượng vốn thông thường đẩy cho các hoạt động trong các lĩnh vực đó được dồn sang cho các lĩnh vực khác có yếu tố địa phương hơn trong đó có lĩnh vực bất động sản.

Thời gian qua, nhiều nhà đầu tư lớn như Tập đoàn Lego đầu tư vào KCN VSIP 3 (dự án có tổng vốn đầu tư hơn 1 tỷ USD), Tập đoàn CapitaLand đầu tư vào BĐS Thành



phố mới Bình Dương (dự án có tổng vốn đầu tư hơn 500 triệu USD) và Tập đoàn Central, Tập đoàn Tokyu, NTT East, VNPT,... đã cùng Becamex IDC hợp tác triển khai hàng loạt dự án lớn góp phần phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao vị thế của tỉnh Bình Dương.

Tiếp theo một số hoạt động nổi bật diễn ra trong năm 2022, Tổng công ty Becamex phối hợp cùng UBND tỉnh Bình Dương triển khai động thổ và khởi công các dự án trọng điểm đồng thời khánh thành đưa vào khai thác sử dụng các dự án tạo lực về công nghiệp – đô thị và dịch vụ như sau:

1. Đã động thổ và đưa vào kinh doanh KCN VSIP 3 với diện tích 1.000ha.
2. Đã động thổ các dự án Nhà ở XH Becamex với 20.000 căn hộ.
3. Quý 2/2022 động thổ và đưa vào kinh doanh KCN Cây Trường 700ha.
4. Động thổ dự án BOT nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 13.
5. Khởi công Khu Văn hóa - Thương mại, Dịch vụ - Nhà ga trung tâm A1 (Khu Phức hợp WTC Bình Dương New City).
6. Khánh thành Xưởng thực nghiệm sinh viên.

Trên cơ sở phân tích các yếu tố tác động và dựa trên tình hình thực tế tại doanh nghiệp, Ban TGD đã xây dựng kế hoạch kinh doanh 2022 như sau:

Bảng 4: Kế hoạch kinh doanh năm 2022						
Chi tiêu Đvt: tỷ đồng	Công ty mẹ			Hợp nhất		
	TH 2021	KH 2022	Tăng trưởng so với TH2021	TH 2021	KH 2022	Tăng trưởng so với TH2021
Tổng doanh thu	6.622	6.814	3%	8.137	9.680	19%
Tổng chi phí	5.265	5.150	-2%	6.393	6.424	0,5%
Lợi nhuận trước thuế	1.357	1.664	23%	1.744	3.256	87%
Lợi nhuận sau thuế	1.136	1.381	22%	1.457	2.888	98%
Cổ tức	7%	8%				

Trên đây là báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch kinh doanh năm 2022.

Kính trình Quý đại hội thông qua.

TỔNG GIÁM ĐỐC

PHẠM NGỌC THUẬN





CÁC TỜ TRÌNH TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Số: 01/2022/TTr-HĐQT

Bình Dương, ngày 28 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

(V/v Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán, Báo cáo của Hội đồng quản trị,
Báo cáo của Ban kiểm soát)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên
Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020.
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP.

Hội đồng quản trị Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các báo cáo sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán bao gồm báo cáo tài chính tổng hợp và báo cáo tài chính hợp nhất.
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị.
3. Báo cáo của Ban kiểm soát.

(Các báo cáo được đính kèm theo tài liệu Đại hội)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN VĂN HÙNG



TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên
Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020.
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP.
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022 với một số nội dung chính như sau:

1. Kết quả kinh doanh năm 2021.**a. Kết quả kinh doanh công ty mẹ:**

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021 (Tỷ đồng)	Thực hiện năm 2021 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ (TH/KH)
1	Tổng doanh thu	6.700	6.622	99%
2	Tổng chi phí	5.375	5.265	98%
3	Lợi nhuận trước thuế	1.325	1.357	102%
4	Lợi nhuận sau thuế	1.119	1.136	102%

b. Kết quả kinh doanh hợp nhất:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021 (Tỷ đồng)	Thực hiện năm 2021 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ (TH/KH)
1	Tổng doanh thu	8.900	8.137	91%
2	Tổng chi phí	6.200	6.393	103%
3	Lợi nhuận trước thuế	2.700	1.744	65%
4	Lợi nhuận sau thuế	2.300	1.457	63%

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2022

a. Kế hoạch kinh doanh Công ty mẹ với các chỉ tiêu chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021 (Tỷ đồng)	Kế hoạch năm 2022 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ (KH/TH)
1	Tổng doanh thu	6.622	6.814	103%
2	Tổng chi phí	5.265	5.150	98%
3	Lợi nhuận trước thuế	1.357	1.664	123%
4	Lợi nhuận sau thuế	1.136	1.381	122%

b. Kế hoạch kinh doanh hợp nhất với các chỉ tiêu chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021 (Tỷ đồng)	Kế hoạch năm 2022 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ (KH/TH)
1	Tổng doanh thu	8.137	9.680	119%
2	Tổng chi phí	6.393	6.424	100%
3	Lợi nhuận trước thuế	1.744	3.256	187%
4	Lợi nhuận sau thuế	1.457	2.888	198%

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN VĂN HÙNG



TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021, kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên
Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020.
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021, kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022 với một số nội dung chính như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021 (VNĐ)	Thực hiện năm 2021 (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2021 (BCTC tổng hợp)	1.119.000.000.000	1.135.509.527.222
2	Trích quỹ đầu tư phát triển (30%/LNST)	335.700.000.000	340.652.858.167
3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	146.550.000.000	114.436.000.000
4	Trích thưởng Ban điều hành đạt kế hoạch	1.590.720.000	1.622.540.000
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ	635.159.280.000	678.798.129.055
6	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	77.342.651.709	97.488.910.599
7	Vốn điều lệ	10.350.000.000.000	10.350.000.000.000
8	Tỷ lệ chia cổ tức/Vốn điều lệ	6%	7%
9	Cổ tức	621.000.000.000	724.500.000.000



10	Lợi nhuận còn lại năm 2021 chuyển sang năm 2022	91.501.931.709	51.787.039.654
----	---	----------------	-----------------------

Thời gian chi trả: trong năm 2022

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022 (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2022 (BCTC tổng hợp)	1.381.000.000.000
2	Trích quỹ đầu tư phát triển (30%/LNST)	414.300.000.000
3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	134.494.000.000
4	Trích thưởng Ban điều hành đạt kế hoạch	1.590.720.000
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ	830.615.280.000
6	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	51.787.039.654
7	Vốn điều lệ	10.350.000.000.000
8	Tỷ lệ chia cổ tức/Vốn điều lệ	8%
9	Cổ tức	828.000.000.000
10	Lợi nhuận còn lại năm 2022 chuyển sang năm 2023	54.402.319.654

Trân trọng kính trình./.

- Nơi nhận:**
- Như trên;
 - Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN VĂN HÙNG



Số: 04/2022/TTr-HĐQT

Bình Dương, ngày 28 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v Báo cáo việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đã thực hiện trong năm 2021 và nhu cầu sử dụng vốn vay năm 2022

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên
Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020.
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP.

Hội đồng quản trị Tổng Công ty báo cáo ĐHCĐ việc đã phát hành trái phiếu riêng lẻ đã thực hiện năm 2021: Hội đồng Quản trị đã thực hiện phê duyệt phương án phát hành, giao cho Người đại diện theo pháp luật quyết định nội dung, ký kết và tổ chức thực hiện các tài liệu phát hành và tổ chức triển khai phát hành trái phiếu phù hợp với quy định của Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật liên quan.

1. Theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 08/2021/NQ-HĐQT ngày 08/03/2021 về việc phát hành trái phiếu của Tổng công ty. Hội đồng quản trị phê duyệt việc phát hành trái phiếu với tổng mệnh giá tối đa là **2.000 tỷ đồng**. Trái phiếu đã được phát hành vào ngày **30/03/2021** theo đúng phương án phát hành đã được phê duyệt hợp lệ. Tính đến ngày báo cáo, tổng mệnh giá trái phiếu được đặt mua là **2.000 tỷ đồng**.

2. Theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 21/2021/NQ-HĐQT ngày 14/05/2021 về việc phát hành trái phiếu của Tổng công ty. Hội đồng quản trị phê duyệt việc phát hành trái phiếu với tổng mệnh giá tối đa là **1.500 tỷ đồng**. Trái phiếu đã được phát hành vào ngày **11/06/2021** và **18/06/2021** theo đúng phương án phát hành đã được phê duyệt hợp lệ. Tính đến ngày báo cáo, tổng mệnh giá trái phiếu được đặt mua là **1.500 tỷ đồng**.

3. Theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 66/2021/NQ-HĐQT ngày 01/09/2021, Hội đồng quản trị phê duyệt việc phát hành trái phiếu với tổng mệnh giá tối đa là **2.500 tỷ đồng**. Trái phiếu đã được phát hành vào ngày **15/09/2021** theo đúng phương án phát



hành đã được phê duyệt hợp lệ. Tính đến ngày báo cáo, tổng mệnh giá trái phiếu được đặt mua là **2.500 tỷ đồng**.

Các nội dung liên quan khác được công bố chi tiết tại thuyết minh báo cáo tài chính tổng hợp kiểm toán năm 2021.

Để phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh năm 2022, Hội đồng quản trị Tổng công ty Becamex kính trình ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch vay vốn tín dụng và phát hành trái phiếu doanh nghiệp cho năm tài chính 2022 cụ thể như sau:

Stt	Hình thức vay vốn/Mục đích sử dụng	Nhu cầu vay vốn
A	Vay ngắn hạn	5.000 tỷ đồng
B	Vay trung – dài hạn	1.750 tỷ đồng
1	KCN Cây Trường	100 tỷ đồng
2	KCN Khoa học Công nghệ	200 tỷ đồng
3	Các Khu dân cư tại Bầu Bàng	200 tỷ đồng
4	Đầu tư hạ tầng khu đô thị mới và các khu tái định cư khu liên hợp	350 tỷ đồng
5	Các dự án giao thông (QL13, DT746,747, Mỹ Phước – Bầu Bàng, DT743)	900 tỷ đồng
C	Phát hành trái phiếu doanh nghiệp	2.000 tỷ đồng
1	Dự án KCN Bầu Bàng mở rộng	1.100 tỷ đồng
2	Dự án Khu văn hóa – Thương mại - Dịch vụ - Nhà ga trung tâm TPM Bình Dương (A1)	300 tỷ đồng
3	Dự án Tòa nhà văn phòng – thương mại – dịch vụ WTC TPM Bình Dương (A9)	600 tỷ đồng
	Tổng cộng (A+B+C)	8.750 tỷ đồng

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:
 - Như trên;
 - Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
 CHỦ TỊCH**

NGUYỄN VĂN HÙNG



Số: 05/2022/TTr-HDQT

Bình Dương, ngày 28 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập năm 2022

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên
Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020.
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP.

Tiêu chí lựa chọn:

- Hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết, công ty đại chúng;
- Có kinh nghiệm kiểm toán lâu năm đối với công ty đại chúng hoạt động trong lĩnh vực bất động sản tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán có kỹ năng và giàu kinh nghiệm;
- Đáp ứng được các yêu cầu về phạm vi, tiến độ kiểm toán của Tổng công ty;
- Mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.

Danh sách các công ty kiểm toán độc lập đề xuất lựa chọn:

Căn cứ các tiêu chí trên, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập sẽ được lựa chọn để thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính năm và phê duyệt danh sách công ty



kiểm toán hoạt động (nếu cần) của Tổng công ty trong năm 2022 và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán theo danh sách dưới đây:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
2. Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
3. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
4. Công ty TNHH PwC Việt Nam;
5. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN VĂN HÙNG





DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT





NGHỊ QUYẾT
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP - CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP hiện hành;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP.
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/2022/BB-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP –
CTCP

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua tờ trình số 01/2022/TTr-HĐQT ngày 28/04/2022 về việc thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, báo cáo của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 bao gồm BCTC tổng hợp và hợp nhất với tỷ lệ tán thành là: ...%. (các báo cáo được đính kèm tài liệu).

Điều 2. Thông qua tờ trình số 02/2022/TTr-HĐQT ngày 28/04/2022 về báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022, tỷ lệ tán thành là: ...% với nội dung chính như sau:

1. Kết quả kinh doanh năm 2021.

a. Kết quả kinh doanh công ty mẹ:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021 (Tỷ đồng)	Thực hiện năm 2021 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ (TH/KH)
1	Tổng doanh thu	6.700	6.622	99%
2	Tổng chi phí	5.375	5.265	98%
3	Lợi nhuận trước thuế	1.325	1.357	102%



4	Lợi nhuận sau thuế	1.119	1.136	102%
---	--------------------	-------	-------	------

b. Kết quả kinh doanh hợp nhất:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021 (Tỷ đồng)	Thực hiện năm 2021 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ (TH/KH)
1	Tổng doanh thu	8.900	8.137	91%
2	Tổng chi phí	6.200	6.393	103%
3	Lợi nhuận trước thuế	2.700	1.744	65%
4	Lợi nhuận sau thuế	2.300	1.457	63%

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2022

a. Kế hoạch kinh doanh Công ty mẹ với các chỉ tiêu chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021 (Tỷ đồng)	Kế hoạch năm 2022 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ (KH/TH)
1	Tổng doanh thu	6.622	6.814	103%
2	Tổng chi phí	5.265	5.150	98%
3	Lợi nhuận trước thuế	1.357	1.664	123%
4	Lợi nhuận sau thuế	1.136	1.381	122%

b. Kế hoạch kinh doanh hợp nhất với các chỉ tiêu chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021 (Tỷ đồng)	Kế hoạch năm 2022 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ (KH/TH)
1	Tổng doanh thu	8.137	9.680	119%
2	Tổng chi phí	6.393	6.424	100%
3	Lợi nhuận trước thuế	1.744	3.256	187%
4	Lợi nhuận sau thuế	1.457	2.888	198%

Điều 3. Thông qua Tờ trình số 03/2022/TTr-HĐQT ngày 28/04/2022 về phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021, kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022, tỷ lệ tán thành là: ...% với nội dung chi tiết như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021 (VNĐ)	Thực hiện năm 2021 (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2021 (BCTC tổng hợp)	1.119.000.000.000	1.135.509.527.222



2	Trích quỹ đầu tư phát triển (30%/LNST)	335.700.000.000	340.652.858.167
3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	146.550.000.000	114.436.000.000
4	Trích thưởng Ban điều hành đạt kế hoạch	1.590.720.000	1.622.540.000
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ	635.159.280.000	678.798.129.055
6	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	77.342.651.709	97.488.910.599
7	Vốn điều lệ	10.350.000.000.000	10.350.000.000.000
8	Tỷ lệ chia cổ tức/Vốn điều lệ	6%	7%
9	Cổ tức	621.000.000.000	724.500.000.000
10	Lợi nhuận còn lại năm 2021 chuyển sang năm 2022	91.501.931.709	51.787.039.654

Thời gian chi trả: trong năm 2022

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022 (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2022 (BCTC tổng hợp)	1.381.000.000.000
2	Trích quỹ đầu tư phát triển (30%/LNST)	414.300.000.000
3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	134.494.000.000
4	Trích thưởng Ban điều hành đạt kế hoạch	1.590.720.000
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ	830.615.280.000
6	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	51.787.039.654
7	Vốn điều lệ	10.350.000.000.000
8	Tỷ lệ chia cổ tức/Vốn điều lệ	8%
9	Cổ tức	828.000.000.000
10	Lợi nhuận còn lại năm 2022 chuyển sang năm 2023	54.402.319.654

Điều 4. Thông qua tờ trình số 04/2022/TTr-HĐQT ngày 28/04/2022 về việc báo cáo kết quả phát hành trái phiếu trong năm 2021 và nhu cầu vốn vay năm 2022 với tỷ lệ tán thành là: ...% với nội dung chính như sau:



1. Theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 08/2021/NQ-HĐQT ngày 08/03/2021 về việc phát hành trái phiếu của Tổng công ty. Hội đồng quản trị phê duyệt việc phát hành trái phiếu với tổng mệnh giá tối đa là **2.000 tỷ đồng**. Trái phiếu đã được phát hành vào ngày **30/03/2021** theo đúng phương án phát hành đã được phê duyệt hợp lệ. Tính đến ngày báo cáo, tổng mệnh giá trái phiếu được đặt mua là **2.000 tỷ đồng**.

2. Theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 21/2021/NQ-HĐQT ngày 14/05/2021 về việc phát hành trái phiếu của Tổng công ty. Hội đồng quản trị phê duyệt việc phát hành trái phiếu với tổng mệnh giá tối đa là **1.500 tỷ đồng**. Trái phiếu đã được phát hành vào ngày **11/06/2021** và **18/06/2021** theo đúng phương án phát hành đã được phê duyệt hợp lệ. Tính đến ngày báo cáo, tổng mệnh giá trái phiếu được đặt mua là **1.500 tỷ đồng**.

3. Theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 66/2021/NQ-HĐQT ngày 01/09/2021, Hội đồng quản trị phê duyệt việc phát hành trái phiếu với tổng mệnh giá tối đa là **2.500 tỷ đồng**. Trái phiếu đã được phát hành vào ngày **15/09/2021** theo đúng phương án phát hành đã được phê duyệt hợp lệ. Tính đến ngày báo cáo, tổng mệnh giá trái phiếu được đặt mua là **2.500 tỷ đồng**.

Các nội dung liên quan khác được công bố chi tiết tại thuyết minh báo cáo tài chính tổng hợp kiểm toán năm 2021.

Thông qua kế hoạch vay vốn tín dụng và phát hành trái phiếu doanh nghiệp cho năm tài chính 2022 cụ thể như sau:

Stt	Hình thức vay vốn/Mục đích sử dụng	Nhu cầu vay vốn
A	Vay ngắn hạn	5.000 tỷ đồng
B	Vay trung – dài hạn	1.750 tỷ đồng
1	KCN Cây Trường	100 tỷ đồng
2	KCN Khoa học Công nghệ	200 tỷ đồng
3	Các Khu dân cư tại Bàu Bàng	200 tỷ đồng
4	Đầu tư hạ tầng khu đô thị mới và các khu tái định cư khu liên hợp	350 tỷ đồng
5	Các dự án giao thông (QL13, DT746,747, Mỹ Phước – Bàu Bàng, DT743)	900 tỷ đồng
C	Phát hành trái phiếu doanh nghiệp	2.000 tỷ đồng
1	Dự án KCN Bàu Bàng mở rộng	1.100 tỷ đồng
2	Dự án Khu văn hóa – Thương mại - Dịch vụ - Nhà ga trung tâm TPM Bình Dương (A1)	300 tỷ đồng
3	Dự án Tòa nhà văn phòng – thương mại – dịch vụ WTC TPM Bình Dương (A9)	600 tỷ đồng
	Tổng cộng (A+B+C)	8.750 tỷ đồng



Điều 5. Thông qua Tờ trình số 06/2022/TTr-HĐQT ngày 28/04/2022 về việc thông qua danh sách danh sách các công ty kiểm toán độc lập sẽ được lựa chọn để thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính năm và phê duyệt danh sách công ty kiểm toán hoạt động (nếu cần) của Tổng công ty trong năm 2022 và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán theo danh sách dưới đây với tỷ lệ biểu quyết tán thành là ..%:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
2. Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
3. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
4. Công ty TNHH PwC Việt Nam;
5. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Điều 6. Đại hội đồng cổ đông thông nhất giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã được các cổ đông nhất trí thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 một cách triệt để và hiệu quả theo đúng Pháp luật, Điều lệ và Quy chế Tổng công ty.

Điều 7. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- UBCKNN
- SGDCK TPCHM
- HĐQT, BKS
- Cổ đông BCM
- Lưu VP. HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

NGUYỄN VĂN HÙNG

